TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU PHONG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:*21*/2023/HS-ST
Ngày: 16-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Đăng Khoa.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Tân và bà Lê Thị Thúy Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình - Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần V, sinh ngày 6/5/1971 tại Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn PA, xã TS, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Trần H (đã chết) và bà Lê Thị T, sinh năm 1935, hiện trú tại: Thôn PA, xã TS, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; vợ: Lê Thị G, sinh năm 1978, hiện trú tại: Thôn PA, xã TS, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 08/4/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", thời gian thử thách 18 tháng theo Bản án số 14/2014/HSPT. Hiện đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Ngày 03/3/2011, bị Công an tỉnh Quảng Trị xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 03/3/2011. Ngày 10/01/2022, bị Công an xã Triệu Sơn xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 10/01/2022. Bị cáo đã chấp hành xong hai quyết định xử phạt vi phạm hành chính này trong ngày Công an ra quyết định xử phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/4/2023 đến ngày 10/4/2023 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" từ ngày 10/4/2023 cho đến nay - Có mặt.

2. Trần Văn T, sinh ngày 01/12/1961 tại Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn TPP, xã TS, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/10; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Trần Văn T(đã chết) và bà Mai Thị L (đã chết); vợ: Trần Thị G, sinh năm 1963, hiện trú tại Thôn TPP, xã TS, huyện TP, tỉnh Quảng Trị, con: có 04 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/01/2022, bị Công an xã Triệu Sơn xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 10/01/2022. Bị cáo đã chấp hành xong hai quyết định xử phạt vi phạm hành chính này trong ngày Công an ra quyết định xử phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/4/2023 đến ngày 10/4/2023 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 10/4/2023 cho đến nay - Có mặt.

3. Trần Quốc Hưng C, sinh ngày 04/02/1991 tại Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn PA, xã TS, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Y sỹ răng hàm mặt; con ông Trần Quốc C, sinh năm 1966 và bà Phan Thị Q, sinh năm 1968, đều trú tại: Thôn PA, xã TS, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1994 (đã ly hôn), hiện trú tại Thôn ĐV, xã TS, huyện TP, tỉnh Quảng Trị, con: có 01 con, sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/4/2023 đến ngày 10/4/2023 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 10/4/2023 cho đến nay - Có mặt.

4. Lê Anh R, sinh ngày 24/9/1990 tại Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn PA, xã TS, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: nhân viên kinh doanh; con ông Lê Quang B, sinh năm 1968 và bà Trần Thị T, sinh năm 1969, đều trú tại: Thôn PA, xã TS, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; vợ: Lê Thị Kim O, sinh năm 1991 (đã ly hôn), hiện trú tại Thôn PH, xã B, huyện HL, tỉnh Quảng Trị, con: có 01 con, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp bắt tạm giữ từ ngày 05/4/2023 đến ngày 10/4/2023 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 10/4/2023 cho đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 04/4/2023, tại nhà bị cáo Trần V, thôn PA, xã TS, huyện TP, tỉnh Quảng Trị, V cùng Lê Anh R, Trần Quốc Hưng C và Trần Văn T tổ chức uống bia. Sau đó, cả bốn người cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài xì tố và không nhớ rõ ai là người khởi xướng. Trần V đưa ra bộ bài tú lơ khơ và chọn các quân bài 8, 9 ,10, J, Q, K, A của bốn nước: bích, chuồn, rô, cơ để đánh bạc. Cách thức đánh bạc như sau: Trước khi bắt đầu ván chơi, thì mỗi người chơi cần phải bỏ ra 10.000 đồng tiền cược (tiền sàn) và tất cả đều bằng nhau. Từng người chơi lần lượt được chia hai lá bài – là một ngửa và một úp. Vòng cược đầu tiên cách chơi xì tố năm cây sẽ bắt đầu với người chơi có lá bài ngửa lớn nhất. Các lượt chơi tiếp theo thì sẽ lần lượt theo vòng ngược chiều kim đồng hồ. Khi đến lượt mình, mỗi người chơi sẽ đưa ra quyết định về hành động cược của mình là như thế nào. Khi tất cả người chơi đều cược số tiền bằng nhau thì sau đó vòng cược kết thúc. Lá bài thứ 3 (ngửa) sẽ được chia cho từng người để bắt đầu vòng mới. Vòng cược này cũng tương tự như trên. Tiếp đến lá bài thứ 4 cũng để ngửa và chia cho tất cả người chơi. Sau đó thì lại bắt đầu một vòng cược mới khác và quy tắc là vẫn như cũ. Sau đó lá bài thứ 5 (cũng ngửa) và đây là lá bài cuối cùng cũng được chia cho các người chơi. Những người chơi

còn lại này sẽ trải qua vòng cược cuối và quy tắc vẫn như vậy. Sau khi đã hoàn tất 4 vòng cược, nếu như trên bàn còn lại lớn hơn 1 người chơi thì toàn bộ những người đó sẽ lật lá bài tẩy của mình nhằm so sánh xem ai đang có bộ bài mạnh nhất. Người thắng sẽ ăn tất cả tiền. Trong cách chơi xì tố năm cây, giữa những lần chia bài ở mỗi ván bài thì đây là thời gian hành động của người chơi. Tùy thuộc vào giá trị của con bài úp của mình, mà người chơi có thể đưa ra quyết định các hành động đặt cược khác nhau, cụ thể như sau: Bỏ: thường sẽ được sử dụng khi người chơi cảm thấy lá bài tẩy của mình thấp đồng thời không có cơ hội thắng. Lúc này người chơi sẽ chọn bỏ bài và rời ván đấu, không tham gia cá cược. Theo: người chơi cần phải cược thêm khoản tiền ngang với số tiền mà trước đã tố. Tố: người chơi bỏ ra một số tiền bằng hay cao hơn so với số tiền của người trước đó dùng để tố nhưng không vượt quá 50.000 đồng/ lần theo quy định thống nhất trước khi đánh. Tố tất cả: là dùng toàn bộ số tiền mình đang có để cược. Thứ hạng bài lần lượt trong cách chơi xì tố 5 cây được sắp xếp như sau: Sảnh rồng: sự kết hợp từ lá bài số 10 đến lá bài A và đồng chất với nhau. Thùng phá sảnh: gồm 5 lá bài có giá trị liên tiếp và đồng chất. Trong trường hợp có trên 1 người sở hữu thùng phá sảnh thì sẽ xét tiếp đến phần số và phần chất để tìm ra thùng phá sảnh mạnh nhất. Tứ quý: gồm 4 lá bài có giá trị giống nhau. Trong trường hợp có trên 1 người sở hữu tứ quý thì sẽ xét tiếp đến phần số của ai có giá trị cao hơn thì chiến thắng thuộc về người đó. Cù Lũ: gồm 3 lá bài có cùng một giá trị và một đôi bất kỳ. Nếu trường hợp có nhiều người sở hữu thì so sánh giá trị 3 lá bài rồi tới đôi để xác định ai có giá trị cao hơn thì chiến thắng. Thùng: gồm 5 lá bài đồng chất bất kỳ mà không cần phải liên tiếp nhau. Trường hợp có trên một người sở hữu thùng thì xét đến phần số và phần chất của thùng để tìm bộ bài mạnh nhất. Sảnh: gồm 5 lá bài liên tiếp nhau về giá trị nhưng không đồng chất. Trường hợp có nhiều sảnh thì xét đến những giá trị của quân bài cao nhất của những người chơi. Nếu cùng giá trị thì so phần chất. Sám cô: gồm 3 lá bài giống nhau về giá trị kèm với 2 lá bài rác. Trường hợp có nhiều sám cô thì xét đến những giá trị của bộ ba rồi đến 2 lá bài lẻ. Thú: gồm 2 đôi và 1 lá bài rác. Khi so sánh Thú, ta sẽ so giá trị lần lượt của hai đôi, ai có giá trị đôi cao hơn sẽ thắng. Nếu các đôi trùng nhau thì so đến giá trị lá bài lẻ. Đối với thế bài này, không cần so sánh về chất bài. Đôi: gồm hai lá bài có giá trị hoàn toàn giống nhau và ba lá bài rác khác nhau. Trường hợp có nhiều người sở hữu đôi thì người nào có giá trị đôi cao hơn sẽ giành chiến thắng. Sảnh: gồm 5 lá bài riêng lẻ, không có khả năng kết hợp với nhau tạo thành liên kết như trên, là thế bài yếu nhất khi chơi xì tố. Đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang. Tại thời điểm bắt quả tang, tổng số tiền thu trên chiếu là 6.065.000 đồng (sáu triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng), trong đó, tại vị trí ngồi của V là 2.370.000 đồng (hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng), của C là 1.660.000 đồng (một triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng), của T là 620.000 đồng (sáu trăm hai mươi nghìn đồng), của R là 1.365.000 (một triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Chính giữa chiếu bạc đang ngồi có 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), đây là số tiền trước khi mỗi ván đánh mỗi người phải mậu vào, mỗi người 10.000 đồng (mười nghìn đồng). Trong 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) đó, bốn người mậu 10.000 đồng (mười nghìn đồng), còn 10.000 đồng (mười nghìn đồng) là tiền dư của V.

Cáo trạng số 19/CT-VKSTP ngày 07/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Trần V, Trần Văn T, Trần Quốc Hưng C và Lê Anh R về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần V từ 20.000.000 đồng đến 24.000.000 đồng; áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng; áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc Hưng C và Lê Anh R mỗi bị cáo từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 6.065.000 đồng (sáu triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) theo biên bản giao nhận tài sản số: 04/2023/BBGN-KBTP, phiếu nhập kho số 01 ngày 10/5/2023, đã được niêm phong gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Triệu Phong; tịch thu tiêu hủy 01 bộ 28 lá bài tú lơ khơ gồm các quân: 8, 9 ,10, J, Q, K, A của bốn nước: bích, chuồn, rô, cơ, đã được Cơ quan điều tra công an huyện Triệu Phong bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 04/4/2023, tại nhà bị cáo Trần V thôn PA, xã TS, huyện TP, tỉnh Quảng Trị, các bị cáo Trần V, Trần Văn T, Trần Quốc Hưng C và Lê Anh R đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức "xì tố" được thua bằng tiền. Đến 22 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Triệu Phong bắt quả tang. Công an đã thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền thu trên chiếu là 6.065.000 đồng, trong đó: tại vị trí ngồi của V là 2.370.000 đồng, của C là 1.660.000 đồng, của T là 620.000 đồng, của R là 1.365.000. Chính giữa chiếu bạc đang ngồi có 50.000 đồng, đây là số tiền trước khi mỗi ván đánh mỗi người phải mậu vào, mỗi người 10.000 đồng. Trong 50.000 đồng đó, bốn người mậu 10.000 đồng, còn 10.000 đồng là tiền dư của V. Tổng số tiền bắt tại chiếu bạc là trên 5.000.000 đồng, nên hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được Nhà nước bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng

lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã tỏ thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Quốc Hưng C, Lê Anh R, Trần Văn T từ trước đến nay chưa chưa phạm tội lần nào nên được xem là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho các bị cáo C, R và T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ " Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Trần V và Trần Văn T đều đã bị Công an xã TS xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 10/01/2022 với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 10/01/2022 và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 10/01/2022. Mặc dù các bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính nói trên (nộp tiền phạt tại Công an xã Triệu Sơn vào ngày 10/01/2022). Tuy nhiên, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính đến ngày các bị cáo thực hiện lại hành vi phạm tội là chỉ hơn một năm nên cần xử phạt bị cáo V và T mức hình phạt cao hơn các bị cáo C và R. Bị cáo V đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo vào năm 2014. Ngày 03/3/2011, bị Công an tỉnh Quảng Trị xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 03/3/2011. Ngày 10/01/2022, bị Công an xã TS xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 10/01/2022. Bị cáo V đã chấp hành xong bản án và hai quyết định xử phạt vi phạm hành nêu trên và số tiền bị cáo bỏ ra đánh bạc là nhiều nhất (2.490.000 đồng). Do đó, căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo V mức án cao hơn bị cáo T, mức án của bị cáo T cao hơn hai bị cáo R và C. Đây là loại tội phạm mà điều luật có quy định phạt tiền là hình phạt chính nên cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự để xử phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Trong vụ án này bị cáo Trần Quốc Hưng C, Lê Anh R và Trần Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo C, R và T dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Công an đã thu giữ: tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 6.065.000 đồng (sáu triệu không trăm sáu mươi lăm ngàn đồng), đã được niêm phong và gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Triệu Phong theo biên bản giao nhận tài sản số: 04/2023/BBGN-KBTP, phiếu nhập kho số 01 ngày 10/5/2023. Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc trái phép nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đối với vật chứng là 28 lá bài tú lơ khơ gồm các quân: 8, 9 ,10, J, Q, K, A của bốn nước: bích, chuồn, rô, cơ và một đĩa sứ màu trắng, hình tròn, đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a khoản 1

Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc Trần Việt, Trần Văn T, Trần Quốc Hưng C và Lê Anh R mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo **Trần V,** bị cáo **Trần Văn T,** bị cáo **Trần Quốc Hưng C** và bị cáo **Lê Anh R** phạm tội *"Đánh bạc"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần V 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc Hưng C và Lê Anh R mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 6.065.000 đồng (sáu triệu không trăm sáu mươi lăm ngàn đồng). Số tiền này hiện đang được tạm giữ tại Kho bạc nhà nước huyện Triệu Phong theo biên bản giao nhận tài sản số: 04/2023/BBGN-KBTP, phiếu nhập kho số 01 ngày 10/5/2023 giữa Công an huyện Triệu Phong và Kho bạc Nhà nước huyện Triệu Phong. Đến ngày án có hiệu lực pháp luật, Công an huyện Triệu Phong làm thủ tục chuyển giao số tiền này cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 28 lá bài tú lơ khơ gồm các quân: 8, 9 ,10, J, Q, K, A của bốn nước: bích, chuồn, rô, cơ và một đĩa sứ màu trắng, hình tròn.

(Vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2023 giữa Công an huyện Triệu Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Việt, Trần Văn T, Trần Quốc Hưng C và Lê Anh R mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh, VKS tỉnh Quảng Trị;
- VKS, CA huyện Triệu Phong;

- Chi cục THADS h. Triệu Phong;
- THA Hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Đăng Khoa